

Sưu tầm

Con Đường

VÔ NGÃ đến TÁNH KHÔNG

Lời giới thiệu:

Vào dịp lễ Vu Lan 2001, sau một thời gian vắng lâu, một Phật tử đến thăm và dâng lễ Hòa Thượng tại Quang Minh Tự. Để tỏ bày lòng tìm cầu tu tập, Phật tử tham vấn và nói: "Từ lâu hằng ngày con vẫn ngồi thiền nhưng vẫn chưa làm sao tìm được "Không" trong thiền."

Hòa Thượng: "Tìm Vô Ngã"

Trước câu trả lời của Hòa Thượng, một đạo hữu ngồi gần đó đang làm một vài công việc bỗng như nhận được bài pháp thoại nghìn vàng bừng sáng. Đạo hữu này cố gắng tìm kiếm ghi lại những cách thuyết minh vô ngã để gởi đến độc giả, quý Phật tử, quý thiện tri thức cùng suy nghiệm, thể nhập vào chân không diện hữu.

Trong Trung Bộ Kinh có một đoạn Đức Thế Tôn thuyết minh về lý Vô ngã cho các Tỷ kheo qua phương pháp vấn đáp như sau:

- Này các Tỷ kheo, Sắc là thường hay vô thường?
- Vô thường, Bạch Thế Tôn.
- Những gì Vô thường là khổ hay vui?
- Là Khổ, Bạch Thế Tôn.
- Những vì Vô thường, khổ bị biến hoại, có hợp lý chăng khi xem cái đó là "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?
- Thưa không hợp lý, bạch Thế Tôn.
- Này các Tỷ kheo, Thọ, Tưởng, Hành, Thức là thường hay vô thường?
- Vô thường, bạch Thế Tôn.
- Do vậy, này các Tỷ kheo, phạm có Sắc gì, Thọ gì, Hành gì, Tưởng gì, Thức gì, quá khứ, vị lai hay hiện tại, nội hay ngoại – tất cả chúng cần phải thật quán chiếu: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi". Nhờ quán chiếu như vậy, vị đa văn Thánh đệ tử yếm ly đối với Sắc, Thọ, Tưởng, Hành và Thức. Do yếm ly nên ly tham, do ly tham nên được giải thoát. Trong sự giải thoát, vị ấy biết chắc rằng: "Ta đã giải thoát. Sanh đã tận. Phạm hạnh đã thành,

những gì cần đã làm xong. Từ nay trở đi vĩnh viễn không còn trở lại đời sống này nữa".

Đồng thời trong kinh Na Tiên Tỷ Kheo cũng có một đoạn đối thoại giữa Vua Di Lan và Na Tiên Tỷ Kheo để làm sáng tỏ lý Vô ngã. Nhà vua hỏi ngài Na Tiên

- Bạch Đại Đức, quá danh là gì?
- Tâu Đại Vương, người ta gọi bản tạng là Na Tiên, các pháp hữu cũng gọi bản tạng bằng tên ấy. Nhưng dù cha mẹ bản tạng có đặt cho bản tạng tên Na Tiên (Nagasena) hay một tên gì khác, thì chẳng qua cũng chỉ là những tên suông, đặt ra để phân biệt giữa người nọ với người kia mà thôi. Kỳ thực, trong những cái tên ấy không hề có cái ta và của ta như những kẻ tà kiến và chấp ngã thường quan niệm.
- Bạch Đại Đức, nếu không có cái ta trong đó thì khi tín thí cúng dường y bát, vật thực v.v... ai thọ nhận các món cúng dường ấy? Ai bảo tồn luân lý, đạo nghĩa? Ai tham thiền nhập định? Ai hành đạo, đác quả và nhập Niết bàn? Nếu như không có cái ta thì ai gây nghiệp ác và chịu quả khổ? Vừa rồi, Đại Đức bảo rằng các pháp hữu gọi Đại Đức là Na Tiên, thế thì cái gì là Na Tiên? Tóc trên đầu là Na Tiên chăng?
- Tâu Đại Vương, không phải.

- Hay lông, răng, da, thịt, gân, xương v.v... toàn thể xác thân vật lý là Na Tiên?

- Tàu Đại Vương, không phải.

- Hay Thọ, Tướng, Hành, Thức là Na Tiên?

- Tàu Đại Vương, không phải.

- Hay nhãn căn, nhĩ căn, tỷ căn, thiệt căn, thân căn, ý căn là Na Tiên?

- Tàu Đại Vương, không phải.

- Hay ngoài năm uẩn còn có cái gì đó gọi là Na Tiên?

- Tàu Đại Vương, cũng không phải nốt.

- Bạch Đại Đức, khi nãy giờ trăm đã gạn hỏi về ba mươi hai vật tịnh, năm uẩn, sáu căn có phải là Na Tiên không thì đều bị Đại Đức phủ nhận tất cả. Theo lời dạy bảo của Đại Đức, trăm quán tưởng cũng thấy rằng trong từng cái được hỏi đều không có Na Tiên, và Na Tiên cũng không có trong tất cả những cái đó hợp lại. Rốt cuộc, Na Tiên chỉ là cái tên suông.

Đó là cách thuyết minh về Vô ngã của kinh *Na Tiên Ty Kheo*. Mặt khác trong kinh *Kim Cang* chuyên thuyết minh về triết lý Tánh Không cũng trình bày về lý Vô ngã bằng một kệ rất cô đọng như sau:

*"Nhược dĩ sắc kiến ngã
Dĩ âm thanh cầu ngã
Thị nhân hành tà đạo
Bất năng kiến Như Lai"*

(Nếu người nào xem sắc tướng, âm thanh là thật ngã, thì người đó đã nhận thức sai lầm, không thể nào thấy được chân tướng đích thực của Như Lai).

Để minh họa thêm cách thuyết minh Vô ngã, ta có thể nêu thêm một bài kệ ở phẩm Tựa của kinh *Lăng Già* sau đây:

*"Tri nhân, pháp vô ngã,
Phiền não cập nhĩ diệm
Thường thanh tịnh vô tướng
Nhi hưng đại bi tâm"*

(Nếu ai thấy nhân và pháp đều không có thật ngã, phiền não cũng như sóng năng, chỉ là vô tướng thanh tịnh, thì dễ dàng khởi tâm Đại Bi).

VIỄN HOÀI



Xuân niệm cổ hương

Xuân có về trên quê tôi không?
Nắng xuân như ướp sợi tơ hồng
Ươm tóc ai thơm mùi nắng mới
Ươm nồng đôi má tuổi đời mong

Xuân có về trên quê yêu thương?
Người em sầu mộng nét buồn vương
Không gian giăng tím chiều ly biệt
Dứt áo ly hương, cả đoạn trường

Xuân có về trên quê hương xa?
Đất nâu ấp ủ xác mẹ cha
Mây về cố quận xin cho nhắn
Dâng nén hương lòng, đượm thiết tha

Xuân có về trên quê cô liêu?
Mái tranh uất nghẹn khói lam chiều
Con đò lặng lẽ âm thầm nhớ
Trên giòng sông cũ vẫn đìu hiu

Xuân có về trên quê xa xăm?
Góc trời viễn xứ nhớ lặng cầm
Hẹn quê một sớm ngày hoan lạc
Vui đón người về với tháng năm

Bá Duy